

**TÒA ÁN N DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST.

Ngày: 19 - 05 - 2022.

**N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN N DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quý Vân.

Các Hội thẩm N dân:

1. Ông Trần Tấn Quốc.
2. Ông Nguyễn Hữu Thành.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Thư ký Tòa án N dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát N dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án N dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công K vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2022/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Tấn B; sinh ngày 26/9/2001 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: Thôn 8B, xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn M và con bà Nguyễn Thị Hồng L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam ngày 17/8/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Tấn K; sinh ngày 22/11/1998 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: Thôn 8B, xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ văn hóa: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn M và con bà Nguyễn Thị Hồng L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- ***Bị hại:*** Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn 09, xã TP thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Nguyễn T, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn 09, xã TP thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 2004. Địa chỉ: Thôn 01B, xã TP thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Thành N: Ông Nguyễn Văn Th (Cha của anh N). Địa chỉ: Thôn 01B, xã TP thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn M, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn 08B, xã TP thị xã HT, tỉnh

Thừa Thiên Huế. Có mặt.

4. Bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn 08B, xã TP thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Võ Đại T, sinh năm 2004. Địa chỉ: Xã LB, huyện PL, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Anh Võ Đại Đ, sinh năm 2004. Địa chỉ: Thôn 08B, xã TP thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2004. Địa chỉ: Thôn B, xã LB, huyện PL, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản Cáo trạng số: 21/CT-VKSHth, ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát N dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn B cùng đồng phạm về hành vi phạm tội:

Khoảng 18 giờ ngày 31/8/2020, Nguyễn Tấn B rủ Nguyễn Thành N đến gặp Nguyễn Quốc H, để nói chuyện và hòa giải với nhau về những mâu thuẫn trước đó, N điều khiển xe mô tô chở B về nhà của B và mượn xe của B để đi về và hẹn sẽ quay lại chở B đi tìm một số thanh niên đã trêu bạn gái của B để nói chuyện.

Sau khi về nhà, B lấy dao tự chế bằng sắt dài khoảng 01 mét, lưỡi dao dài khoảng 50cm, mũi dao cong và cán dài khoảng 50cm được quấn vải bên ngoài (theo lời K của B), rồi đi ra cầu tàu ở tại Thôn 8B, xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế, để đợi N. Lúc này, Nguyễn Tấn K (anh trai của B), thấy B cầm dao đi, biết là đi đánh nhau nên K đi theo để can ngăn (theo lời K của K).

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, N điều khiển xe mô tô đến nhà B, khi đi qua cổng chào ở Thôn 8B, xã TP, thị xã HT, thì gặp H và Nguyễn T. Do bức tức vì trước đó N có lời nói xúc phạm đến mình (theo lời K H), nên H lấy 01 ống nước bằng sắt (cán treo cò), dài khoảng 1,5 mét ở bên đường chặn N lại; sợ bị đánh nên N tăng ga bỏ chạy, thì bị Hà dùng ống nước trên đánh vào lưng nhưng không gây thương tích gì; T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 61D1-629.33 (xe của T), chở Hà đuổi theo N và T cũng lấy 01 ống nước bằng sắt (cán treo cò), dài khoảng 01 mét để làm hung khí đuổi đánh N. Khi cả hai đuổi theo N đến cầu tàu thuộc Thôn 8B, xã TP, thị xã HT; thì Hà và T gặp B và K đang đứng tại đây; Hà và T xông đến dùng ống nước bằng sắt đánh B và K, còn N thì tiếp tục điều khiển xe mô tô bỏ chạy. K lấy con dao của B nói trên, chém về phía T gây thương tích ở ngón tay và bàn tay trái; T dùng ống nước bằng sắt đánh về phía K làm K bị thương phần mềm, gây bầm tím ở tay phải và vùng bả vai hai bên. Cùng lúc này, Hà dùng ống nước bằng sắt đánh vào người B nên B lấy lại dao từ tay K để chém về phía người Hà, thì Hà đỡ được và dùng tay phải giữ được lưỡi dao rồi dùng tay trái cầm ống nước bằng sắt đánh vào người B gây thương tích ở đầu. B rút dao lại làm Hà bị thương ở tay phải rồi tiếp tục chém về phía Hà và T, Hà và T bỏ chạy về hướng cổng chào thôn 8B thì B và K đuổi theo, trên đường K nhặt một ống nước bằng sắt dài 2,5 mét làm hung khí rồi

tiếp tục cùng B đuổi theo để đánh Hà (lúc này T đã chạy thoát lên hướng Phú Bài). Khi K đuổi Hà đến gần khu vực nhà ông Nguyễn Cửu Thuận (Bảo), ở thôn 8B, xã Thủy Phù, thì K cầm ống nước bằng sắt ném về phía Hà nhưng không trúng, K tiếp tục nhặt lại ống nước đuổi theo để đánh Hà thì bị ông Thuận (Bảo) ngăn lại nên không thể đuổi theo Hà được; còn B đuổi theo Hà ra đến khu vực ruộng gần đó, rồi dùng dao nói trên chém nhiều nhát vào tay và chân của Hà gây thương tích, cùng lúc này có nhiều người dân đến nên B bỏ chạy và vứt bỏ con dao nói trên dọc đường, sau đó cùng K bỏ trốn khỏi địa phương.

Hậu quả: Anh Hà, T, B, đều bị thương tích phải điều trị tại bệnh viện.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tấn B và Nguyễn Tấn K đã K nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nêu trên.

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 ống nước bằng sắt phi 10cm, dài 2,5 mét; 01 xe mô tô hiệu Honda SH125 màu trắng, biển kiểm soát: 75K1-447.25; các hung khí còn lại Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Hiện cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho chủ sở hữu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 372-20/TgT ngày 20/10/2020, của Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận về thương tích của Nguyễn Quốc H như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:
- + Vết thương phần mềm cẳng tay phải để lại sẹo, không ảnh hưởng chức năng. 1%.
- + Vết thương phần mềm kẽ I, II bàn tay phải để lại sẹo mỏng, không ảnh hưởng chức năng. 2%.
- + Chấn thương tay trái gãy 1/3 dưới xương quay đã phẫu thuật kết hợp xương, hạn chế vận động cẳng tay. 11%.
- + Chấn thương bàn chân trái gãy thân xương bàn V đã phẫu thuật kết hợp xương, không ảnh hưởng chức năng vận động. 5%.
- Tỷ lệ tổn thương cơ thể chung hiện tại là: 18% (Mười tám phần trăm).
- Vật gây: Vật tày có cạnh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 373-20/TgT ngày 20/10/2020, của Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận về thương tích của Nguyễn T như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương bàn tay trái đứt bán phần gân duỗi, gãy nền đốt giữa và chỏm đốt gần ngón IV đã phẫu thuật kết hợp xương, ảnh hưởng vận động khớp liên đốt 1, 2 ngón IV.
- Tỷ lệ tổn thương cơ thể chung hiện tại là: 04% (Bốn phần trăm).
- Vật gây: Vật tày có cạnh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 339-21/TgT ngày 20/10/2020, của Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận về thương tích của Nguyễn Tấn B như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo phần mềm vùng đỉnh đầu, không ảnh hưởng chức năng.
- Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 1% (Một phần trăm).
- Vật gây, cơ chế hình thành: Vết thương vùng đỉnh đầu phải do tác động của vật tày hướng từ trên xuống dưới.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 536-21/TgT ngày 28/12/2021, của Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận về thương tích của Nguyễn Tấn K như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Chạm thương phần mềm vùng bả vai hai bên đã lành, không để lại dấu vết, không ảnh hưởng đến chức năng. 0%.

Chạm thương phần mềm cánh – cẳng tay phải đã lành không để lại dấu vết, không ảnh hưởng chức năng. 0%.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 0% (không phần trăm).

- Vật gây, cơ chế hình thành: Các thương tích đã lành, tuy nhiên dựa vào bản ảnh do Cơ quan điều tra cung cấp có thể nhận định vật gây là vật tày có hướng tác động từ ngoài vào trong.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Quốc H yêu cầu Nguyễn Tấn B, Nguyễn Tấn K phải bồi thường thiệt hại về dân sự, với số tiền là 258.700.000 đồng; anh Nguyễn T yêu cầu bồi thường số tiền là 1.500.000 đồng. Hiện các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh Hà được số tiền 5.000.000 đồng.

Ngày 17/8/2021, anh Nguyễn T viết đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi của Nguyễn Tấn B và Nguyễn Tấn K; đã gây thương tích, tổn hại sức khỏe cho mình là 4%.

Ngày 13/9/2021, Nguyễn Tấn B viết đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi của anh Nguyễn Quốc H và anh Nguyễn T; đã gây thương tích, tổn hại sức khỏe cho mình là 1%.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản Cáo trạng đối với các bị cáo đồng thời đề nghị áp dụng:

Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tấn B, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn B từ 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng đến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng. Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tấn K, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn K từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng. Không xem xét về trách nhiệm dân sự. Buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

Ý kiến của của bị hại: Xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì có đủ cơ sở để kết luận: Do có hiểu lầm, mâu thuẫn từ trước. Ngày 31/8/2020, Nguyễn Tấn B và Nguyễn Thành N hẹn gặp anh Nguyễn Quốc H để nói chuyện và hòa giải, hai bên đã về. Sau đó, khoảng 20 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Quốc H gặp Nguyễn Thành N, do bức tức nên đã lấy ống nước bằng sắt đánh N, N bỏ chạy, anh Hà đuổi theo đến cầu tàu, Thôn 8B, xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế thì gặp Nguyễn Tấn B và Nguyễn Tấn K, hai bên tiếp tục xâu ầu nhau, Nguyễn Tấn B và Nguyễn Tấn K dùng dao, ống nước bằng sắt; là hung khí nguy hiểm, chém và đánh anh Nguyễn Quốc H, gây thương tích, tổn hại sức khỏe 18%, do đó, các bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát N dân thị xã Hương Thủy truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là chính xác, đúng pháp luật.

[3] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và N thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi các bị cáo gây ra phạm vào khung hình phạt nghiêm T, xâm phạm đến sức khỏe của con người được Nhà nước bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự an ninh trong xã hội. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội, nhưng do xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác nên đã gây thương tích cho anh Hà. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, để giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Đây là vụ án có đồng phạm, nên cần đánh giá mức độ hành vi nguy hiểm và vai trò của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức án phù hợp do từng bị cáo gây ra. Trong đó Nguyễn Tấn B là người trực tiếp thực hành thực hiện tội phạm, nên phải chịu mức hình phạt cao nhất. Nguyễn Tấn K đồng phạm giúp sức, tạo điều kiện tinh thần cho việc thực hiện tội phạm nên chịu mức hình phạt sau bị cáo Nguyễn Tấn B. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, xét cho các bị cáo đã thành khẩn K báo; bồi thường thiệt hại; khắc phục hậu quả; bản thân chưa có tiền án, tiền sự; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị hại cũng có một phần lỗi; do đó, các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét thêm cho bị cáo Nguyễn Tấn K đồng phạm thứ yếu, có N thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 ; Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án N dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án N dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án N dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Vì vậy, Quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo

cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng có tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với hành vi của Nguyễn Tấn B và Nguyễn Tấn K, đã cùng nhau dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Nguyễn T, với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 4%. Do anh T không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với B và K về hành vi trên là đúng quy định pháp luật.

Đối với hành vi của Nguyễn Quốc H và Nguyễn T, đã cùng nhau dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Nguyễn Tấn B, với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 1%. Do B không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Hà và T về hành vi trên là đúng quy định pháp luật.

Đối với thương tích bị bầm tím ở tay và vai của Nguyễn Tấn K, kết luận giám định 0%, đồng thời K cũng không yêu cầu gì về thương tích của mình nên không xem xét.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Quốc H và các bị cáo Nguyễn Tấn B, Nguyễn Tấn K thỏa thuận, các bị cáo bồi thường cho anh Hà số tiền 40.000.000 đồng, anh Hà đã nhận đủ tiền. Tại phiên tòa anh Nguyễn Quốc H không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Nguyễn T yêu cầu bồi thường số tiền là 1.500.000 đồng. Các bị cáo đã bồi thường đầy đủ. Tại phiên tòa anh Nguyễn T không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu, Hội đồng xét không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 ống nước bằng sắt phi 10cm, dài 2,5 mét là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda SH125 màu trắng, biển kiểm soát: 75K1-447.25. Hiện cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tấn B;

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án N dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án N dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án N dân tối cao

hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo đối với bị cáo Nguyễn Tấn K.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tấn B, Nguyễn Tấn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn B 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/8/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho được hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tấn K cho Ủy ban N dân xã TP thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Nguyễn Tấn K có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban N dân xã TP thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Quốc H đã nhận đủ số tiền 40.000.000 đồng, anh Nguyễn T nhận đủ số tiền 1.500.000 đồng, không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự; tuyên: Tịch thu và tiêu hủy 01 ống nước bằng sắt phi 10cm, dài 2,5 m.

Hiện vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/04/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Tấn B và Nguyễn Tấn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm xét xử công K báo cho các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- CQĐT thị xã Hương Thủy;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- CQ Thi hành án dân sự Hương Thủy;
- CQ Thi hành án hình sự Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người CQL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quý Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm N dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Quý Vân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- VKSND TX Hương Thủy;
- CA TX Hương Thủy;
- Chi cục THADS TX Hương Thủy;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Quý Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm N dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Hữu Thiên

Nguyễn văn Vy

Lê Thị Quý Vân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- CA thành phố Huế;
- Nhà tạm giữ Công an TP Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Quý Vân